

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội
của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ
sung bởi Luật số 145/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được sửa đổi,
bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy
định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động
giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ
chức chính trị - xã hội;*

*Xét Tờ trình số 964/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt
động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ
chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số
81/BC-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo
đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt
Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động
giám sát, phản biện xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp của Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với các hội quân chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc;

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung chi, mức chi

1. Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: thanh toán công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi công tác, phương tiện phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội, thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Chi tổ chức hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND, còn được chi một số khoản sau:

a) Chủ trì cuộc họp: mức chi 150.000 đồng/người/cuộc họp đối với cấp tỉnh, 90.000 đồng/người/cuộc họp đối với cấp xã;

b) Thành viên tham dự cuộc họp: mức chi 100.000 đồng/người/cuộc họp đối với cấp tỉnh, 60.000 đồng/người/cuộc họp đối với cấp xã;

c) Báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: mức chi 500.000 đồng/bài đối với cấp tỉnh, 300.000 đồng/bài đối với cấp xã.

3. Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập (đối với cả cấp tỉnh, cấp xã) nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

4. Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội, ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND, còn được chi một số khoản sau:

a) Thành viên chính thức của đoàn giám sát: mức chi 100.000 đồng/người/ngày đối với cấp tỉnh; 60.000 đồng/người/ngày đối với cấp xã;

b) Các thành viên khác: mức chi 70.000 đồng/người/ngày đối với cấp tỉnh; 40.000 đồng/người/ngày đối với cấp xã.

5. Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao), văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý): mức chi 1.500.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản đối với cấp tỉnh, 900.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản đối với cấp xã.

6. Các khoản chi khác:

Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi tiêu cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Các nội dung khác liên quan thực hiện theo quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động giám sát, phản biện xã hội của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Nghị quyết số 111/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế mới được ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa XI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBNDTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P. CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Ngô Chí Cường